|  |
| --- |
| **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II** |
| **Môn: Ngữ văn 8** |
| Thời gian: 90 phút (không kể giao đề) |

 **I. MA TRẬN**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức**  | **Tổng****%****điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **Đọc**  | Thơ tự do | 2 | 0 | 6 | 0 | 0 | 0 | 0 | 2 | **60** |
|  |
|  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **Viết**  |  Viết đoạn văn cảm nhận về một đoạn thơ, bài thơ tự do | 0 | 1 | 0 | 1 | 0 | 1 | 0 | 1 | **40** |
|  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **Tổng**  | 15 | 5 | 25 | 15 | 0 | 30 | 0 | 10 |  |
| **Tỉ lệ %** | **20%** | **40%** | **30%** | **10%** | **100** |
| **Tỉ lệ chung** | **60%** |  | **40%** |  |  |

**II. BẢNG ĐẶC TẢ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Chương / Chủ đề** | **Nội dung/ đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc** | Thơ tự do | **Nhận biết:** - Nhận biết được đặc điểm về thể thơ, cảm xúc chủ đạo, nhân vật trữ tình**Thông hiểu:**- Hiểu và lí giải được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà nhà thơ muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật của văn bản.- Xác định cảm xúc chủ đạo, giải nghĩa được một số câu thơ**Vận dụng**:- Nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong văn bản.- Trình bày suy nghĩ về một quan điểm thể hiện trong hai câu thơ bất kì | 2TN | 6TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Viết đoạn văn cảm nhận về bài thơ tự do | **Nhận biết:** -Viết được một đoạn văn cảm nhận một bài thơ tự do-Biết trình bày rõ ràng bố cục của một đoạn văn cảm nhận.**Thông hiểu:** Trình bày rõ vấn đề và thể hiện rõ cảm nhận của mình về tác phẩm đó.**Vận dụng:** Kĩ năng phân tích, trình bày cảm nhận.**Vận dụng cao:** Khẳng định được ý nghĩa, giá trị của bài thơ. |  |  |  | 1TL |
|  | **Tổng** |  |  | 2TN | 6TN | 2TL | 1TL |
|  | **Tỉ lệ %** |  |  | **10%** | **30%** | **20%** | **40%** |
|  | **Tỉ lệ chung** |  |  |  | **60%** |  | **40%** |
|  |  |  |
|  |  |  |
| **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II** |
| **Môn: Ngữ văn 8** |
| Năm học 2023 - 2024 | Thời gian: 90 phút (không kể giao đề) |

**Phần I. Đọc hiểu** (6 điểm)

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:

**DÁNG ĐỨNG VIỆT NAM**

*Anh ngã xuống đường băng Tân Sơn Nhứt
Nhưng Anh gượng đứng lên tì súng trên xác trực thăng
Và Anh chết trong khi đang đứng bắn
Máu Anh phun theo lửa đạn cầu vồng.
Chợt thấy anh, giặc hốt hoảng xin hàng
Có thằng sụp xuống chân Anh tránh đạn
Bởi Anh chết rồi nhưng lòng dũng cảm
Vẫn đứng đàng hoàng nổ súng tiến công
Anh tên gì hỡi Anh yêu quý
Anh vẫn đứng lặng im như bức thành đồng
Như đôi dép dưới chân Anh giẫm lên bao xác Mỹ
Mà vẫn một màu bình dị, sáng trong
Không một tấm hình, không một dòng địa chỉ
Anh chẳng để lại gì cho riêng Anh trước lúc lên đường
Chỉ để lại cái dáng-đứng-Việt-Nam tạc vào thế kỷ:
Anh là chiến sỹ Giải phóng quân.
Tên Anh đã thành tên đất nước
Ôi anh Giải phóng quân!
Từ dáng đứng của Anh giữa đường băng Tân Sơn Nhứt
Tổ quốc bay lên bát ngát mùa xuân.*

*(Tháng 3 - 1968, Lê Anh Xuân)*

*Chú thích*

*1. Tác giả Lê Anh Xuân là một nhà thơ, một nhà giáo dạy Lịch sử và một chiến sĩ cầm bút. Ông đã hi sinh năm 1968 trên chiến trường miền Nam khi mới 28 tuổi.*

*2. Bài thơ “Dáng đứng Việt Nam” được nhà thơ sáng tác ngay sau chiến dịch Tổng tấn công và nổi dậy năm 1968 và chỉ ba tháng trước khi ông hi sinh.*

**Câu 1:** Bài thơ được viết theo thể thơ nào?

A. Thất ngôn bát cú B. Thất ngôn tứ tuyệt

C. Lục bát D. Tự do.

**Câu 2:** Nhânvật chính trong bài thơ là ai?

A. Anh vệ quốc quân B. Anh cảm tử quân

C. Anh giải phóng quân D. Anh

**Câu 3:** Támcâu đầu bài thơ kể lại sự việc gì?

|  |
| --- |
| A: Kẻ thù bị khuất phục trước anh – người chiến sĩ giải phóng quân. |
| B: Khí thế tiến công dũng mãnh và đầy quả cảm của người chiến sĩ. |
| C: Sự hi sinh đầy bi tráng của người chiến sĩ giải phóng quân. |
| D: Sự cảm thương mà đồng chí, đồng đội dành cho Anh. |

**Câu 4:** Bacâu dưới đây trong bài thơ cho thấy vẻ đẹp nào của người chiến sĩ?

*“Không một tấm hình, không một dòng địa chỉ
Anh chẳng để lại gì cho riêng Anh trước lúc lên đường
Chỉ để lại cái dáng-đứng-Việt-Nam tạc vào thế kỷ:”*

A. Người chiến sĩ không để lại bất cứ một dấu ấn nào của cá nhân mình lại cuộc đời nhưng sự hi sinh của anh có ý nghĩa hết sức lớn lao với quê hương, đất nước.

B. Người chiến sĩ không để lại bất cứ một dấu ấn nào của cá nhân mình lại cuộc đời nhưng sự hi sinh của anh đã tạo nên dáng đứng kiêu hãnh của cả dân tộc thế kỉ XX.

C. Người chiến sĩ không để lại bất cứ một dấu ấn nào của cá nhân mình lại cuộc đời nhưng anh kịp để lại tư thế hiên ngang, bất khuất khiến kẻ thù khiếp sợ.

D. Người chiến sĩ không để lại bất cứ một dấu ấn nào của cá nhân mình lại cuộc đời nhưng tư thế hiên ngang, bất khuất của anh là niềm kiêu hãnh Việt Nam thế kỉ XX.

**Câu 5:** Từ“*Ôi*”trongcâu thơ “Ôi anh giải phóng quân!” là thành phần biệt lập nào?

|  |
| --- |
| A. Thành phần biệt lập cảm thán |
| B. Thành phần biệt lập tình thái |
| C. Thành phần biệt lập gọi đáp |
| D. Thành phần biệt lập chêm xen (phụ chú) |

**Câu 6:** Câu thơ: “*Anh* *tên gì hỡi anh yêu quý”* thể hiện mục đích nói gì?

A. Mục đích hỏi B. Mục đích bộc lộ cảm xúc

C. Mục đích hỏi và khẳng định D. Mục đích hỏi và bộc lộ cảm xúc

**Câu 7:** Hai câu thơ cuối bài:*“Từ dáng đứng của Anh giữa đường băng Tân Sơn Nhứt/ Tổ quốc bay lên bát ngát mùa xuân”* mang ý nghĩa gì?

A. Người chiến sĩ anh dũng chiến đấu để làm nên những mùa xuân cho Tổ quốc.

B. Người chiến sĩ chiến đấu quên mình để làm nên dáng đứng Việt Nam.

C. Sự hi sinh của người chiến sĩ đã làm nên dáng đứng Việt Nam thế kỉ XX.

D. Sự hi sinh quả cảm của người chiến sĩ đã làm nên tươi lai tươi đẹp cho Tổ quốc.

**Câu 8**: Câu nào dưới đây nêu đúng cảm hứng chủ đạo của bài thơ?

A. Ca ngợi, tự hào về ý chí chiến đấu bất khuất của “Anh” giải phóng quân.

B. Ca ngợi, tự hào về sự hi sinh anh dũng của “Anh” giải phóng quân.

C. Thương cảm và xót xa trước sự hi sinh của “Anh” giải phóng quân.

D. Thương cảm và xót xa trước sự thua cuộc của “Anh” giải phóng quân.

**Câu 9:** Emhãy xác định mạch cảm xúc của bài thơ?

**Câu 10:** Em hãy viết đoạn văn ngắn (khoảng 7 câu) **t**rình bày suy nghĩ của em về ý kiến sau: “Thế hệ trẻ sẽ làm nên tương lai tươi sáng cho Tổ quốc”.

**Phần II**. **Viết (4 điểm)**

 Em hãy viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) nêu cảm nhận về bài thơ “Dáng đứng Việt Nam” của nhà thơ Lê Anh Xuân.

---Hết---

|  |
| --- |
| **HD CHẤM ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II** |
| **Môn: Ngữ văn 8** |
| Năm học 2023 - 2024 |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Gợi ý trả lời** | **Điểm** |
| **PHẦN I** | **ĐỌC HIỂU** |  |
| 1 | **D** | 0,5 |
| 2 | **C** | 0,5 |
| 3 | **C** | 0,5 |
| 4 | **B** | 0,5 |
| 5 | **A** | 0,5 |
| 6 | **B** | 0,5 |
| 7 | **D** | 0,5 |
| 8 | **B** | 0,5 |
| 9 | * Mạch cảm xúc của bài thơ: Bài thơ mở đầu với sự hi sinh quả cảm, kiêu hùng của người chiến sĩ trước họng súng kẻ thù. Sự hi sinh của anh đã tạo nên tư thế và dáng đứng kiêu hãnh của cả dân tộc thế kỉ XX. Anh đã hi sinh và chính anh đã hoá thân và làm nên những mùa xuân tươi đẹp cho đất nước mai sau.
 | 1.0 |
| 10 | * Học sinh đưa ra quan điềm tán thành hoặc không tán thành.
* Đưa ra được lí lẽ và bằng chứng để bảo vệ quan điểm của mình một cách thuyết phục
 | 0.250.75 |
| **II** | **VIẾT** |  |
|  | a. Đảm bảo cấu trúc đoạn văn cảm nhận một đoạn thơ/ bài thơ tự do gồm: 3 phần gồm mở đoạn, thân đoạn, kết đoạn | 0,25 |
|  | b. Xác định đúng yêu cầu của đềCảm nhận một đoạn thơ/ bài thơ tự do. | 0,25 |
|  | c. Triển khai bài văn thành các ý chính- Giới thiệu ngắn gọn về tác phẩm (nhan đề, tác giả), nêu cảm nhận khái quát về tác phẩm- Nêu được nội dung chính của tác phẩm+Nêu chủ đề của tác phẩm, trích dẫn một số bằng chứng để làm sáng tỏ chủ đề+ Chỉ ra và phân tích tác dụng của một số nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của tác phẩm- Khẳng định ý nghĩa, giá trị của tác phẩm\*Bài viết thể hiện cảm xúc, diễn đạt mạch lạc | 2,5 |
|  | d. Chính tả, ngữ phápĐảm bảo viết đúng chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt | 0,5 |
|  | e. Sáng tạo: Bài cảm nhận có chiều sâu, thể hiện sự hiểu biết sâu sắc của bản thân | 0,5 |